TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN H** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **548**/2022/QĐST- HNGĐ	H, ngày 29 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 558/2022/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 7 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Hồng H, sinh năm 1990

ĐKHKTT và chỗ ở hiên nay: Căn hộ 4505 – V1 Dự án T, Khu đô thị mới A, phường LK, quận H, thành phố H.

Bị đơn: Anh Trần Ngọc T, sinh năm 1989

ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Căn hộ 4505 – V1 Dự án T, Khu đô thị mới A, phường LK, quận H, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Hồng H và anh Trần Ngọc T.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị H và anh T xác nhận vợ chồng có 02 con chung là Trần Ngọc Huệ A, sinh ngày 14/05/2017; giới tính: nữ và Trần Ngọc Tuệ D, sinh ngày 02/11/2021; giới tính: nữ. Vợ chồng tôi thống nhất thỏa thuận giao cả hai con chung cho chị H là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, anh T tự nguyện cấp dưỡng tiền nuôi con chung mỗi tháng là 15.000.000 đồng/hai con; cấp dưỡng theo tháng, kể từ khi ly hôn cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thỏa thuận, thay đổi khác.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh chị tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Án phí: Chị Nguyễn Hồng H tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm; được đối trừ với số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0010381 ngày 20/7/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận H, HN. Hoàn trả lại cho chị H số tiền 150.000 đồng.

Anh Trần Ngọc T phải chịu 150.000 đồng án phí sơ thẩm về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN H
Thẩm phán

Nơi nhận:
- TAND TP H
- VKSND quận H.
- THADS quận H.
- UBND Thị trấn T, huyện T, TP H.
(GCNKH số 04/16.02.2016)
- Các đương sự;
- Lưu HS.

Đào Duy Vương